

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

**KỶ YẾU**

**HỘI THẢO KHOA HỌC  
NGHIÊN CỨU, GIẢNG DẠY LỊCH SỬ, LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ  
THEO CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG MỚI**



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC VINH

## BAN TỔ CHỨC HỘI THẢO

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	GS.TS. Nguyễn Huy Bằng	Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh	Trưởng ban
2	PGS.TS. Trần Vũ Tài	Phó Hiệu trưởng Trường Sư phạm, Trường Đại học Vinh	Phó Trưởng ban
3	TS. Lê Thế Cường	Trưởng khoa Lịch sử, Trường Sư phạm, Trường Đại học Vinh	Ủy viên thường trực
4	TS. Nguyễn Văn Tuấn	Phó Trưởng khoa Lịch sử, Trường Sư phạm, Trường Đại học Vinh	Ủy viên
5	PGS.TS. Mai Văn Chung	Trưởng Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế, Trường Đại học Vinh	Ủy viên
6	ThS. Hoàng Việt Dũng	Trưởng Phòng Kế hoạch - Tài chính, Trường Đại học Vinh	Ủy viên
7	TS. Đinh Phan Khôi	Trưởng Phòng Hành chính Tổng hợp Trường Đại học Vinh	Ủy viên
8	ThS. Trần Đình Luân	Trưởng Phòng Quản trị và Đầu tư, Trường Đại học Vinh	Ủy viên

## BAN THƯ KÝ - BIÊN TẬP

TT	Họ và tên	Đơn vị	Nhiệm vụ
1	TS. Nguyễn Văn Tuấn	Phó Trưởng khoa Lịch sử, Trường Sư phạm, Trường Đại học Vinh	Trưởng ban
2	TS. Mai Phương Ngọc	Phó Trưởng khoa Lịch sử, Trường Sư phạm, Trường Đại học Vinh	Ủy viên
3	TS. Nguyễn Thị Duyên	Giảng viên khoa Lịch sử, Trường Sư phạm, Trường Đại học Vinh	Ủy viên
4	TS. Tôn Nữ Hải Yến	Giảng viên khoa Lịch sử, Trường Sư phạm, Trường Đại học Vinh	Ủy viên
5	TS. Đặng Như Thương	Giảng viên khoa Lịch sử, Trường Sư phạm, Trường Đại học Vinh	Ủy viên
6	ThS. Trần Thị Thái	Chuyên viên Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế, Trường Đại học Vinh	Ủy viên

## MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU.....	10
<b>Chủ đề 1</b>	
<b>THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI DẠY HỌC MÔN LỊCH SỬ, LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ Ở TRƯỜNG PHỔ THÔNG; ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN MÔN LỊCH SỬ Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC</b>	
1. <i>Dạy học Lịch sử theo Chương trình 2018 (sửa đổi 2022) và sách giáo khoa Lịch sử mới: Một vài trao đổi.....</i>	12
PGS.TS Ngô Minh Oanh	
2. <i>Những thách thức đối với việc dạy học môn Lịch sử trong Chương trình giáo dục ở bậc trung học phổ thông hiện nay.....</i>	21
PGS.TS. Nguyễn Văn Thương - ThS. Đỗ Thị Minh Trang	
3. <i>Thực trạng dạy học Lịch sử ở trường trung học phổ thông tại Hà Tĩnh sau một năm triển khai Chương trình giáo dục phổ thông mới và những vấn đề đặt ra .....</i>	30
TS. Đoàn Minh Điền	
4. <i>Dạy và học Lịch sử ở trường phổ thông hiện nay: Những khó khăn và một số ý kiến đề xuất.....</i>	40
TS. Phan Thị Cẩm Vân	
5. <i>Môn Lịch sử trong Chương trình giáo dục phổ thông hiện nay: Thách thức khi triển khai và một số kiến nghị.....</i>	49
ThS. Trần Trung Hiếu	
6. <i>Thực trạng dạy học Lịch sử lớp 10 năm học 2022-2023 và giải pháp cho những năm tiếp theo.....</i>	64
ThS. Nguyễn Thị Hằng	
7. <i>Một số giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện môn Lịch sử lớp 10 theo Chương trình mới.....</i>	77
ThS. Nguyễn Thị Thu Hoà, Hoàng Thị Thuý Nga, ThS. Nguyễn Thị Hoá	
8. <i>Thuận lợi và khó khăn khi triển khai thực hiện chương trình giáo dục địa phương trên địa bàn tỉnh Nghệ An.....</i>	89
PGS.TS Nguyễn Quang Hồng, ThS. Phùng Văn Nam	
9. <i>Thực trạng dạy học môn Lịch sử và Địa lí lớp 6, lớp 7 ở trường Trung học cơ sở hiện nay và một số kinh nghiệm.....</i>	99
ThS. Trịnh Thị Hải	

10.	<i>Thực trạng tổ chức dạy học môn Lịch sử và Địa lí lớp 6, 7 và kinh nghiệm cho những năm tiếp theo</i> .....	113
	GV. Nguyễn Sỹ Lâm	
11.	<i>Một số khó khăn trong dạy học tích hợp môn Lịch sử và Địa lí ở bậc Trung học cơ sở</i> .....	122
	TS. Đặng Như Thường	
12.	<i>Vấn đề đào tạo công dân toàn cầu trong Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử hiện nay</i> .....	130
	TS. Trần Thị Hạnh Lợi	
13.	<i>Đổi sáng khung chương trình đào tạo giáo viên ngành sư phạm Lịch sử của các trường đại học với Chương trình giáo dục phổ thông mới</i> .....	141
	TS. Lê Thế Cường, NCS. Lê Huy Quyền	
14.	<i>Phát triển chương trình đào tạo ngành sư phạm Lịch sử của Trường Đại học Vinh theo tiếp cận CDIO</i> .....	116
	TS. Mai Phương Ngọc	
15.	<i>Thiết kế kế hoạch bài dạy “Tình hình Nhật Bản trước Minh Trị Duy tân” (Học phần Lịch sử Thế giới cận đại) nhằm phát triển năng lực nhận thức và tư duy lịch sử cho sinh viên ngành Sư phạm Lịch sử</i> .....	132
	TS. Hoàng Thị Hải Yến	

## Chủ đề 2

### **ĐỔI MỚI DẠY HỌC MÔN LỊCH SỬ Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**

16.	<i>Một vài nhận xét về việc thiết kế bài học trong sách giáo khoa Lịch sử lớp 12 của Pháp thông qua tìm hiểu bài “Chiến tranh Việt Nam (1964-1975)”</i> .....	146
	TS. Đậu Đức Anh	
17.	<i>Tiếp cận nội dung quá trình giành độc lập dân tộc của các quốc gia Đông Nam Á trong Chương trình Lịch sử lớp 11</i> .....	159
	TS. Vũ Đức Liêm	
18.	<i>Dạy học nội dung “Chủ nghĩa xã hội từ năm 1917 đến nay” trong chương trình môn Lịch sử lớp 11</i> .....	178
	ThS. Lương Văn Thành	
19.	<i>Tổ chức dạy học phân hoá chủ đề “Một số nền văn minh trên đất nước Việt Nam (trước năm 1858)” theo định hướng nghề nghiệp của học sinh</i> ...	185
	TS. Nguyễn Văn Ninh, ThS. Trần Anh Quý	
20.	<i>Vận dụng các loại hình nghệ thuật sân khấu trong dạy học lịch sử ở trường phổ thông</i> .....	196
	TS. Trần Văn Đại Lợi	

21. *Sử dụng nguồn sử liệu về Nhà tù Côn Đảo và Nhà tù Phú Quốc để tạo xúc cảm trong dạy học chủ đề: “Cách mạng tháng Tám năm 1945, chiến tranh giải phóng dân tộc và chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong Lịch sử Việt Nam (từ tháng 8/1945 đến nay)”, Chương trình môn Lịch sử năm 2022.....* 210  
TS. Lương Văn Khuê
22. *Vận dụng một số phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực để dạy chuyên đề “Danh nhân trong Lịch sử Việt Nam” ở Chương trình lớp 11.....* 219  
GV. Trần Thị Lan Anh
23. *Phát triển năng lực tư duy phản biện cho học sinh trong dạy học Lịch sử ở trường Trung học phổ thông.....* 229  
TS. Nguyễn Thị Hằng Nga, ThS. Nguyễn Thị Lĩnh
24. *Sử dụng đồ dùng trực quan tạo hình và poster vào giảng dạy bài 4, 6, 7 - Lịch sử 10 (bộ Kết nối tri thức) nhằm phát triển năng lực đặc thù môn Lịch sử cho học sinh.....* 247  
TS. Hoàng Thị Hải Yến
25. *Vận dụng phương pháp dạy học theo dự án trong dạy học thực hành chủ đề 1 và chủ đề 2 trong chương trình Lịch sử lớp 10 ở Trường Trung học phổ thông.....* 260  
ThS. Nguyễn Thị Ngọc Dung,  
ThS. Thái Thị Hương Thủy, ThS. Nguyễn Thị Xuân
26. *Một số kinh nghiệm vận dụng dạy học dự án trong môn Lịch sử lớp 10 theo Chương trình Giáo dục phổ thông mới.....* 276  
Nguyễn Thị Hương Giang
27. *Một số giải pháp phát triển năng lực vận dụng kiến thức Lịch sử cho học sinh lớp 10 (Chương trình giáo dục phổ thông mới) .....* 285  
ThS. Hồ Thị Hương Ly
28. *Một số giải pháp nhằm phát huy năng lực tự học của học sinh trong ôn thi THPT quốc gia qua dạy học nội dung các nước Á, Phi và Mĩ Latinh (1945-2000) (Lịch sử lớp 12) .....* 297  
ThS. Trần Thị Thanh Nhàn
29. *Vận dụng mô hình giáo dục STEAM trong dạy học Lịch sử ở trường phổ thông.....* 314  
ThS. Nguyễn Thụy Ngọc Thanh Loan
30. *Một số biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động dạy học nội dung giáo dục địa phương cấp Trung học phổ thông trong Chương trình giáo dục phổ thông mới trên địa bàn tỉnh Nghệ An.....* 328  
ThS. Nguyễn Lê Lan, ThS. Trần Thị Mai Hoa

31.	<i>Đổi mới phương pháp dạy học Lịch sử ở trường phổ thông: tiếp cận từ giáo dục trải nghiệm di sản.....</i>	349
	ThS. Đặng Hoàng Sang	
32.	<i>Di tích Lịch sử - văn hóa xứ Thanh với việc nâng cao chất lượng dạy học Lịch sử ở trường phổ thông.....</i>	360
	PGS.TS. Hoàng Thanh Hải	
33.	<i>Vai trò của việc sử dụng di tích lịch sử tại địa phương trong dạy học Lịch sử ở trường Trung học phổ thông tỉnh Nghệ An.....</i>	374
	TS. Dương Thị Thanh Hải	
34.	<i>Ứng dụng công nghệ thông tin gắn với việc bồi dưỡng cho giáo viên đáp ứng yêu cầu giảng dạy môn Lịch sử theo Chương trình giáo dục phổ thông mới.....</i>	387
	TS. Đỗ Cao Phúc	
35.	<i>Tổ chức dạy thực hành môn Lịch sử cho học sinh trung cấp nghề học văn hóa Trung học phổ thông tại Trường Cao đẳng Kon Tum.....</i>	400
	ThS. Trương Thị Minh Nguyệt	
36.	<i>Một số biện pháp đổi mới kiểm tra, đánh giá sản phẩm học tập của học sinh trong môn Lịch sử theo hướng phát triển năng lực.....</i>	406
	TS. Nguyễn Văn Tuấn, ThS. Nguyễn Thị Thu Hoà	
37.	<i>Xây dựng ma trận, đề kiểm tra, đánh giá môn Lịch sử lớp 10, Chương trình giáo dục phổ thông mới: Một số kinh nghiệm.....</i>	420
	ThS. Lê Đình Hiền	
38.	<i>Đổi mới các hình thức kiểm tra đánh giá thường xuyên nhằm phát triển phẩm chất và năng lực học sinh đáp ứng yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông mới.....</i>	438
	ThS. Nguyễn Thị Phương	
39.	<i>Một số hình thức và phương pháp kiểm tra đánh giá trong dạy học Lịch sử lớp 10 nhằm phát triển phẩm chất năng lực cho học sinh Trung học phổ thông.....</i>	452
	ThS. Đặng Thị Hương	
40.	<i>Phương pháp kiểm tra, đánh giá định kỳ kết quả học tập môn Lịch sử của học sinh cấp Trung học phổ thông qua sản phẩm dự án.....</i>	471
	ThS. Lê Thị Mơ	

### Chủ đề 3

## ĐỔI MỚI DẠY HỌC MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ (PHÂN MÔN LỊCH SỬ) Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

41. *Đánh giá theo hướng phát triển năng lực trong dạy học chủ đề: “Đông Nam Á từ những thế kỷ tiếp giáp công nguyên đến thế kỷ X” (Lịch sử và Địa lí 6 - Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống) ..... 486*  
PGS.TS. Bùi Văn Hào
42. *Thiết kế kế hoạch bài dạy cho các bài học thuộc chương 3 “Ấn Độ từ thế kỷ IV đến giữa thế kỷ XIX” trong chương trình môn Lịch sử và địa lí 7 (sách Cánh diều) ..... 496*  
TS. Nguyễn Thị Duyên
43. *Sử dụng di tích về Khởi nghĩa Lam Sơn trên đất Nghệ An trong dạy học môn Lịch sử và Địa lí lớp 7 theo hướng phát triển năng lực..... 514*  
ThS. Nguyễn Thị Hà
44. *Sử dụng di sản văn hóa trên địa bàn thành phố Vinh để dạy học Lịch sử nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh..... 528*  
ThS. Nguyễn Thị Kim Liên
45. *Thiết kế rubric đánh giá sản phẩm hoạt động nhóm trong dạy học Lịch sử ở trường Trung học cơ sở..... 539*  
GV. Trần Thị Mơ
46. *Dạy học Lịch sử hướng tới cảm xúc và trải nghiệm..... 552*  
GV. Nguyễn Thị Nhuận

**THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN KHI TRIỂN KHAI THỰC HIỆN  
CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG  
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NGHỆ AN**

**PGS.TS Nguyễn Quang Hồng\***

**ThS. Phùng Văn Nam\*\***

**Tóm tắt:** Nghệ An là một tỉnh có bề dày truyền thống lịch sử và văn hóa, là thế mạnh để triển khai chương trình giáo dục địa phương. Bài viết tập trung phân tích các thuận lợi và khó khăn trong thực hiện Chương trình giáo dục địa phương trên địa bàn tỉnh Nghệ An. Trên cơ sở đó, bài viết gợi mở các giải pháp nhằm thúc đẩy việc thực hiện Chương trình giáo dục địa phương, góp phần giáo dục truyền thống, thực hiện thành công Chương trình giáo dục phổ thông mới.

**Từ khóa:** *Giáo dục địa phương, lịch sử, Nghệ An.*

Giống như 63 tỉnh, thành trên cả nước, triển khai thực hiện công cuộc cải cách giáo dục toàn diện nói chung, chương trình giáo dục địa phương nói riêng, các cấp chính quyền địa phương, ban ngành liên quan, nhất là ngành giáo dục Nghệ An đứng trước nhiều thuận lợi, nhưng cũng phải đối mặt với không ít khó khăn, thách thức. Trong phạm vi bài viết này, từ góc nhìn của một người nghiên cứu, giảng dạy lịch sử, trực tiếp tham gia biên soạn chương trình giáo dục địa phương chúng tôi xin tập trung nêu một số thuận lợi, khó khăn mà ngành giáo dục Nghệ An đã/đang tìm mọi giải pháp về giáo dục địa phương đúng đắn, linh hoạt, sát hợp với thực tiễn từng huyện, thành phố, thị xã trên địa bàn tỉnh. Những giải pháp ấy bước đầu đã phát huy tối đa những thuận lợi và từng bước khắc phục, hạn chế những khó khăn, thử thách, từng bước thực hiện thành công chương trình giáo dục địa phương ngay tại vùng quê nổi tiếng về truyền thống hiếu học, học giỏi, tôn sư, trọng đạo và luôn đứng trong tốp đầu những tỉnh, thành phố có chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo tốt nhất của cả nước trong suốt nhiều thập kỷ qua.

***Thứ nhất, không gian địa lịch sử - văn hoá vùng miền:***

Nghệ An là tỉnh có diện tích tự nhiên lớn nhất cả nước. Diện tích đất tự nhiên trên địa bàn tỉnh lên tới 16.500km<sup>2</sup>. Tỉnh Nghệ An nằm trên đường thiên lý Bắc -

---

\* Khoa Lịch sử, Trường Sư phạm, Trường Đại học Vinh

\*\* Khoa Du lịch và Công tác xã hội, Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn, Trường Đại học Vinh



Nam, ở trung tâm vùng Bắc Trung bộ, có toạ độ 18<sup>0</sup>33' đến 20<sup>0</sup>1' độ vĩ Bắc, 103<sup>0</sup>52' đến 105<sup>0</sup>48' độ kinh Đông; phía Bắc giáp tỉnh Thanh Hoá, phía Nam giáp tỉnh Hà Tĩnh, phía Tây giáp nước Cộng hoà dân chủ Nhân dân Lào với đường biên giới dài 419 km, phía Đông giáp biển Đông với đường bờ biển dài 82 km<sup>1</sup>.

Khác với nhiều tỉnh thành ở đồng bằng Bắc bộ và đồng bằng sông Cửu Long, tạo hoá đã ban tặng cho Nghệ An đầy đủ cả ba vùng địa hình là: miền núi (có 8 huyện); trung du, đồng bằng ven biển bao gồm thành phố Vinh, ba thị xã: Thái Hoà, Hoàng Mai, Cửa Lò và các huyện: Quỳnh Lưu, Diễn Châu, Yên Thành, Nghi Lộc, Hưng Nguyên, Nam Đàn, Thanh Chương, Đô Lương, Nghĩa Đàn. Nhắc đến Nghệ An, từ xưa người ta nhắc đến vùng văn hoá xứ Nghệ (bao gồm cả tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh ngày nay). Điều quan trọng là, từ khởi thủy đến nay, trải qua hàng vạn năm, các thế hệ người dân trên vùng đất Nghệ An đã khai thiên, lập địa, dựng bản mường, lập làng xã, tạo dựng nên nhiều giá trị văn hoá - văn minh để trao truyền lại cho các thế hệ tiếp nối. Ngoài dân tộc Kinh chiếm trên 80% dân số, trên địa bàn 8 huyện miền núi còn có các dân tộc Thái, Khơ Mú, Mông, Ô Đu, Thổ,... định cư từ nhiều thế kỷ trước, tạo dựng nên những giá trị lịch sử - văn hoá mang đậm dấu ấn văn hoá vùng miền rõ rệt. Đây thực sự là một trong những nhân tố hết sức thuận lợi để triển khai thực hiện chương trình giáo dục địa phương trên địa bàn 21 huyện, thị xã, thành phố của tỉnh Nghệ An. Chẳng hạn, các huyện, thành phố, thị xã thuộc khu vực đồng bằng ven biển, từ ngàn xưa đã là nơi cư trú của cư dân ven biển, đảo.

Ngoài đời sống văn hoá vật chất và tinh thần hết sức đa dạng, phong phú của các thế hệ cư dân vùng biển đã/đang lưu giữ tại các làng, xã, phường ven biển, việc triển khai giảng dạy các nội dung liên quan đến địa chất, địa hình, khí hậu, thời tiết, cửa sông, cửa biển, cảng biển, đảo, hoạt động kinh tế, văn hoá, xã hội, an ninh, quốc phòng trên biển, đảo,... đến phát triển du lịch, hay các ngành, nghề kinh tế gần bờ như: nuôi trồng, chế biến thủy, hải sản, làm muối, sản xuất nước mắm, đóng tàu thuyền,... cho các cấp học, bậc học từ Tiểu học đến THCS, THPT đều có thể thực hiện một cách thuận lợi. Ngay cả việc biên soạn, giảng dạy các nội dung liên quan đến đô thị như: lịch sử hình thành phát triển các đô thị, quá trình đô thị

---

<sup>1</sup> Số liệu do Văn phòng UBND tỉnh Nghệ An cung cấp, lưu tại Văn phòng UBND tỉnh Nghệ An.

hoá, kiến trúc đô thị, cảnh quan đô thị,... văn hoá, văn minh đô thị, kinh tế đô thị, giao thông vận tải đô thị,... vai trò, vị thế của các đô thị,... cũng có thể được thực hiện một cách thuận tiện bởi từ Quỳnh Lưu vào tận thành phố Vinh có đủ các loại hình đô thị được xếp loại từ đô thị loại I đến đô thị loại V,...

Hoặc thể, trên địa bàn các huyện Yên Thành, Diễn Châu, Quỳnh Lưu, Nghi Lộc, Hưng Nguyên, Nam Đàn, Thanh Chương, Đô Lương,... nơi các giá trị văn hoá - văn minh của người Việt nói chung, người Nghệ An nói riêng được các thế hệ cha ông sáng tạo, lưu giữ từ hàng ngàn năm trước trong các làng xã, mang đậm dấu ấn của nền văn minh nông nghiệp lúa nước. Đây chính là một trong những cơ sở để biên soạn, triển khai chương trình giáo dục địa phương cho các thế hệ học trò cả trước mắt lẫn lâu dài.

Cùng với đó, việc sưu tầm, biên soạn và triển khai giảng dạy các nội dung liên quan trực tiếp đến chương trình giáo dục địa phương cho các bậc học từ Tiểu học, THCS, THPT trên địa bàn 8 huyện miền núi phía tây Nghệ An như: vị trí địa lý, địa hình, dãy núi, đồi, thòi tiết, khí hậu, đất đai, thảm thực vật vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa, thế giới động vật, khu bảo tồn quốc gia, biên giới, cửa khẩu,... đến lịch sử hình thành, phát triển các dân tộc ít người, văn hoá tộc người (phong tục, tập quán, tôn giáo, tín ngưỡng, trang phục, kiến trúc nhà cửa, văn hoá ẩm thực, lễ hội,...) đều có thể được thực hiện một cách thuận lợi ngay tại địa phương,...

Vấn đề đặt ra cả trước mắt lẫn lâu dài là: tiếp tục bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên trực tiếp triển khai thực hiện chương trình giáo dục địa phương hiểu rõ vai trò, vị thế của nội dung quan trọng này trong chương trình cải cách giáo dục toàn diện đã được Quốc hội thông qua để có được những giờ dạy/ học thiết thực, hiệu quả nhất.

### ***Thứ hai, về nguồn lực con người:***

Không phải đến thời kỳ đương đại mà ít nhất từ thời Lê sơ (1427 - 1527) cho đến khi nền giáo dục khoa cử Nho học truyền thống (1075 -1919) chấm dứt, khi mà số lượng sĩ tử sinh ra và lớn lên trên vùng quê Nghệ An đã đạt thành danh trong các kì thi Hương, thi Hội, thi Đình tăng nhanh chóng, ngoài hệ thống trường công do các vương triều quân chủ tiếp nối ở quốc gia Đại Việt, Đại Nam mở ở các phủ, huyện, trấn, tỉnh tại các làng khoa bảng như: làng Quỳnh Đôi (Quỳnh Lưu),

làng Nho Lậm (Diễn Châu), làng Trung Cấn, làng Khánh Sơn (Nam Đàn), làng Võ Liệt (Thanh Chương),... bộ máy chính quyền địa phương cùng các dòng họ khoa bảng, những người giàu có trong làng xã, tổng đã mở các trường tư, tạo điều kiện thuận lợi cho con cháu trong làng xã, tổng, huyện, phủ,... thuận lợi khi theo đòi nghiệp bút nghiên đèn sách.

Theo dòng thời gian, tầng lớp trí thức Nho học trên địa bàn tỉnh Nghệ An ngày nay chọn nghề dạy học ngày càng đông, nhiều. Trong đó, không ít thầy Nghệ nổi tiếng cả về tài năng, phẩm hạnh, khí tiết trong sự nghiệp giáo dục rèn dũa nhiều thế hệ học trò thuộc nhiều trấn/tỉnh khác nhau trong cả nước thi cử đỗ đạt, thành danh đem tài năng phục vụ đất nước qua nhiều thế kỷ. Hình ảnh ông “Đồ Nghệ” hay chữ, nhưng có chút ương gàn, đầu chít khăn đóng, chân đi guốc gỗ, tay đeo túi nải với vài quyển sách,... ngược xuôi trăm ngả dạy học cho học trò đủ các lứa tuổi đã trở thành niềm tự hào của nhiều thế hệ người Nghệ nối tiếp<sup>1</sup>.

Từ khi Pháp chiếm Nghệ An (1885) cho đến khi Cách mạng tháng Tám bùng nổ và thắng lợi 1945, cho dù phải đối mặt với muôn vàn khó khăn, thử thách, song các thế hệ thầy/trò “*Tây học*” Nghệ An tiếp tục kế thừa, phát huy truyền thống khổ học, hiếu học, tôn sư trọng đạo của cha ông, luôn nổi tiếng học giỏi tại các trường huyện, trường phủ, trường Quốc học Vinh, Quốc học Huế,... thậm chí là cả các trường Đại học, Cao đẳng danh tiếng bậc nhất ở nước Pháp. Tầng lớp trí thức Tây học người Nghệ có nhiều đóng góp đối với lịch sử dân tộc nói chung, nhất là trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc thoát khỏi ách thống trị của thực dân Pháp, phát xít Nhật, phong kiến tay sai. Chủ tịch Hồ Chí Minh, Tổng Bí thư Lê Hồng Phong, đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai, Nguyễn Thị Quang Thái, Nguyễn Sĩ Sách, Nguyễn Tiềm,... là những cán bộ lãnh đạo ưu tú, xuất sắc của Đảng cùng hàng trăm thầy giáo ở các cấp học, bậc học ở nhiều tỉnh, thành khác nhau có nhiều đóng góp trên nhiều lĩnh vực khác nhau cho quốc gia dân tộc đã minh chứng đầy đủ cho vai trò, vị thế hết sức to lớn của tầng lớp trí thức Tây học Nghệ An đối với lịch sử dân tộc nói chung và dòng chảy văn hoá - giáo dục nói riêng trước Cách mạng tháng Tám năm 1945. Và, chính họ đã đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong

---

<sup>1</sup> Đào Tam Tĩnh (2005), *Khoa bảng Nghệ An (1075-1919)*, Nxb Nghệ An

công cuộc chống giặc dốt, xây dựng, phát triển nền giáo dục cách mạng trong suốt cuộc hành trình đầy gian khổ của sự nghiệp kháng chiến chống Pháp (1945-1954).

Một nhân tố đặc biệt thuận lợi để Nghệ An đẩy mạnh sự nghiệp trồng người chính là việc Trường Đại học Sư phạm Vinh chính thức được thành lập vào năm 1959. Chưa dừng lại ở đó, từ năm 1959 đến ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng (30/4/1975) các trường Trung học sư phạm Nghệ An (tiền thân của trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ An ngày nay), Trung học sư phạm miền núi Nghệ An,... trước/ sau được thành lập, trực tiếp tuyển dụng, đào tạo đội ngũ giáo viên từ Cấp 1 (nay gọi là Tiểu học), Cấp 2 (nay gọi là Trung học cơ sở), Cấp 3 (nay là THPT). Từ năm 1960 cho đến hết thế kỷ XX, trải qua 4 thập kỷ với nhiều biến đổi, thăng trầm của lịch sử, nhưng với tâm thế thích làm thầy hơn làm thợ, hàng chục vạn học trò tốt nghiệp THCS, THPT loại giỏi, xuất sắc và loại khá chọn nghề sư phạm. Đây chính là nguyên nhân sâu xa dẫn đến việc trên địa bàn tỉnh Nghệ An (1960-1975), Nghệ Tĩnh (1975-1991), Nghệ An (1991-nay) xây dựng được một đội ngũ giáo viên các cấp học, bậc học đông đảo vừa có trình độ, năng lực chuyên môn, vừa có tâm huyết với nghề, góp phần đưa giáo dục Nghệ An phát triển liên tục, bền vững trong suốt nhiều thập kỷ.

Khi thập kỷ đầu tiên của thế kỷ XXI kết thúc, cùng với nhiều biến động, đổi thay trong đời sống xã hội, việc lựa chọn nghề Sư phạm của các thế hệ học trò trên đất Nghệ An khi tốt nghiệp THPT từng bước thay đổi nhanh chóng. Hậu quả là, từ năm 2011 đến nay, số học sinh tốt nghiệp THPT loại giỏi, xuất sắc lựa chọn vào học tại các trường Cao đẳng, Đại học có đào tạo giáo viên các cấp học, bậc học ngày càng ít dần, nếu không nói là rất đáng báo động. Ngay trên địa bàn thành phố Vinh và các huyện, thị xã đồng bằng, ven biển từ Quỳnh Lưu, thị xã Hoàng Mai, Diễn Châu, Nghi Lộc, thị xã Cửa Lò, Yên Thành, Hưng Nguyên, Nam Đàn đến các huyện Thanh Chương, Anh Sơn, Đô Lương, Nghĩa Đàn, thị xã Thái Hoà,... số lượng học sinh tốt nghiệp THPT lựa chọn thi vào các trường Đại học, Cao đẳng, đào tạo giáo viên mỗi năm chỉ vài chục em/1 huyện hoặc 1 thị xã, thành phố đã/đang trở nên phổ biến. Thực trạng cả một trường THPT trong một kỳ tuyển sinh chỉ có vài em đăng ký thi vào ngành sư phạm dường như ngày càng phổ biến, nhất

là số học sinh đỗ trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh, quốc gia, quốc tế, thi vào các trường Đại học Sư phạm lại càng hiếm dân<sup>1</sup>,...

Chất lượng đầu vào không cao, thì ngay cả những người lạc quan nhất cũng không thể mơ ước có được một đội ngũ giáo viên kế cận vừa hồng, vừa chuyên như kỳ vọng ở tất cả các cấp học, bậc học trên địa bàn tỉnh. Đặc biệt, với 8 huyện miền núi, mỗi huyện có tới hàng ngàn lớp học từ Mầm Non, Tiểu học, THCS, THPT,... cần có cả một đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý lên tới hàng ngàn người, thì bài toán vừa đảm bảo số lượng giáo viên, cán bộ quản lý, hành chính,... vừa đảm bảo chất lượng dạy học thật khó để tìm ra lời giải thoả đáng. Đó là chưa nói tới thực trạng do nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan khác nhau, thực trạng giáo viên vừa thừa, vừa thiếu ở từng môn học, trường học, từng cấp học, bậc học tại các huyện, thị, thành phố đã/đang diễn ra vẫn chưa có giải pháp khắc phục triệt để. Chưa bàn đến tình trạng bỏ nghề, chuyển nghề (nhất là giáo viên Mầm non, Tiểu học), mà thực tế có tới hàng vạn cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên từ Mầm non, Tiểu học, THCS đến THPT đang công tác trên địa bàn tỉnh Nghệ An chỉ trong vòng 5 đến 10 năm nữa đến tuổi nghỉ hưu sẽ đẩy tình trạng khủng hoảng đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên vốn đã nghiêm trọng càng trở nên trầm trọng hơn.

Trong bối cảnh chung đó, việc sắp xếp, bố trí đội ngũ giáo viên có đủ năng lực chuyên môn triển khai thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục địa phương trên địa bàn tỉnh Nghệ An cũng phải đối mặt với không ít khó khăn, thách thức. Thực trạng thiếu giáo viên trên vùng đất học truyền thống Nghệ An đã/đang diễn ra cần được khảo sát, nghiên cứu, nhìn nhận, đánh giá một cách khách quan, trung thực. Bài toán nguồn lực con người cho việc triển khai thực hiện công cuộc đổi mới giáo dục toàn diện nói chung và triển khai chương trình giáo dục địa phương nói riêng trên địa bàn tỉnh Nghệ An rộng hơn là cả nước đã/đang tiếp tục đòi hỏi sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và thực hiện đồng bộ nhiều chính sách, biện

---

<sup>1</sup> Số liệu do tác giả tổng hợp từ các Báo cáo tổng kết hàng năm của Sở Giáo dục & Đào tạo Nghệ An từ năm 2012 đến năm 2023. Chúng tôi có đối chiếu số liệu tổng hợp từ 20 trường THPT trên địa bàn các huyện: Quỳnh Lưu, thị xã Hoàng Mai, huyện Diễn Châu, thị xã Cửa Lò, thành phố Vinh, huyện Hưng Nguyên, Nam Đàn, Thanh Chương, Đô Lương từ năm 2015 đến năm 2023.

pháp sát hợp, linh hoạt, đúng đắn mới có thể giải quyết những yêu cầu cấp thiết đang đặt ra.

***Thứ ba, về cơ sở vật chất trường lớp, phương tiện kỹ thuật phục vụ dạy và học:***

Cho đến thời điểm hiện tại (9/2023), Nghệ An vẫn là một trong những tỉnh nghèo, chưa tự cân đối được hoạt động thu chi ngân sách trên địa bàn tỉnh. Nhưng, trong nhiều thập kỷ qua, nhất là trong thời gian triển khai thực hiện công cuộc xây dựng Nông thôn mới (2010-2023) các cấp chính quyền địa phương đã dành sự quan tâm đặc biệt trong việc dành nguồn ngân sách đầu tư xây dựng mới hoặc sửa chữa, nâng cấp hệ thống trường lớp từ Mầm non, Tiểu học đến THCS, THPT trên địa bàn tất cả các xã, phường, thị trấn, huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn toàn tỉnh. Kết quả là đến tháng 9/2023, ở tất cả các xã, phường, thị trấn được công nhận xã, phường, thị trấn,... đạt chuẩn Nông thôn mới, Nông thôn mới nâng cao, nhất là các xã đạt chuẩn Nông thôn mới kiểu mẫu như: Xã Kim Liên, xã Nam Giang, xã Nam Nghĩa (Nam Đàn) và huyện đạt chuẩn Nông thôn mới như huyện Nam Đàn, từ năm 2015 đến nay 100% trường Tiểu học, THCS, THPT đã được các ban ngành chức năng công nhận đạt chuẩn mức độ 1, độ 2. Chi tính riêng trong năm 2023, trên địa bàn tỉnh Nghệ An có 02 huyện là huyện Đô Lương và huyện Diễn Châu phần đầu đạt chuẩn huyện Nông thôn mới; 34 xã đạt chuẩn Nông thôn mới nâng cao, 06 xã đạt chuẩn Nông thôn mới kiểu mẫu và toàn tỉnh đạt 17 tiêu chí/xã, thị trấn<sup>1</sup>.

Như vậy, có thể khẳng định, bước vào năm học mới 2023-2024 rộng hơn là những năm học tiếp theo, hệ thống trường lớp, cơ sở vật chất kỹ thuật, phương tiện phục vụ dạy và học ở tất cả các trường học từ Tiểu học, THCS, THPT trên địa bàn tỉnh Nghệ An đáp ứng yêu cầu của công cuộc đổi mới giáo dục toàn diện nói chung và triển khai chương trình giáo dục địa phương nói riêng.

***Thứ tư, nguồn tài liệu phục vụ chương trình giáo dục địa phương:***

Theo số liệu thống kê của Phòng Di sản thuộc Sở Văn hoá Thông tin Nghệ An, đến 31/12/2022, trên địa bàn tỉnh Nghệ An có 2.702 di tích, dấu tích lịch sử, danh lam thắng cảnh. Trong đó có 06 Di tích lịch sử cấp quốc gia đặc biệt, 142 Di

---

<sup>1</sup> Theo số liệu thống kê của Ban Chỉ đạo xây dựng Nông thôn mới tỉnh Nghệ An cung cấp.

tích lịch sử cấp quốc gia, 303 di tích lịch sử cấp tỉnh, thành phố<sup>1</sup>. Hệ thống di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh đa dạng, phong phú đó lại phân bố khá đều khắp ở cả 17 huyện, 3 thị xã, 1 thành phố trên địa bàn tỉnh. Đây thực sự là một trong những nhân tố thuận lợi để triển khai thực hiện chương trình giáo dục địa phương. Ngoài hồ sơ khoa học các Di tích lịch sử cấp quốc gia đặc biệt, cấp quốc gia và cấp tỉnh, thành phố do các cơ quan ban ngành chức năng xây dựng, hoàn thành trong nhiều năm qua, có nhiều nhân tố thuận lợi để Nghệ An triển khai chương trình giáo dục địa phương một cách hiệu quả. Cụ thể:

- Tính đến tháng 9/2023, toàn bộ 21 đơn vị hành chính trực thuộc tỉnh Nghệ An, bao gồm: thành phố Vinh, thị xã Cửa Lò, thị xã Hoàng Mai, thị xã Thái Hoà và 17 huyện là: Quỳnh Lưu, Yên Thành, Diễn Châu, Đô Lương, Nghi Lộc, Hưng Nguyên, Nam Đàn, Thanh Chương, Tân Kỳ, Anh Sơn, Con Cuông, Nghĩa Đàn, Quỳnh Hợp, Quỳnh Châu, Quế Phong, Tương Dương, Kỳ Sơn đã hoàn thành việc biên soạn và xuất bản Lịch sử Đảng bộ; có 77,8% số xã, thị, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh cũng đã hoàn thành việc biên soạn và xuất bản Lịch sử Đảng bộ xã, phường, thị trấn. Các huyện: Quỳnh Lưu, thị xã Hoàng Mai, Diễn Châu, Nghi Lộc, thành phố Vinh, Hưng Nguyên, Đô Lương, Kỳ Sơn, Quế Phong, Quỳnh Châu, Tương Dương, Kỳ Sơn,... đã hoàn thành việc biên soạn và xuất bản các công trình địa chí. Trong khi đó, ngoài bộ: *Lịch sử Nghệ Tĩnh, Lịch sử Đảng bộ Nghệ An* (03 tập), năm 2012, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật đã phát hành công trình: *Lịch sử Nghệ An* gồm 2 tập. Đây là công trình nghiên cứu công phu, tái hiện một cách sinh động bức tranh lịch sử trên vùng đất Nghệ An từ khởi thủy đến năm 2005. Bên cạnh đó, Sở Văn hoá Thông tin Nghệ An cũng lần lượt hoàn thành việc biên soạn và phát hành công trình: *Nghệ An Di tích và Danh thắng* (3 tập) từng bước giới thiệu những nét khái quát về các di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh trên vùng đất Nghệ An. Công trình: *Nghệ An toàn chí* gồm nhiều tập; công trình: *Lịch sử Phật giáo Nghệ An* cũng lần lượt được biên soạn, phát hành để giới thiệu với đông đảo bạn đọc trong và ngoài tỉnh,... Những công trình kể trên thực sự là nguồn tài liệu đáng tin để đội ngũ giáo viên tiếp cận, khai thác và triển khai các tiết dạy/

---

<sup>1</sup> Theo số liệu thống kê của Phòng Di sản, Sở Văn hoá Thông tin Nghệ An.

học chương trình giáo dục địa phương một cách hiệu quả, phù hợp với thực tiễn địa phương.

- Triển khai thực hiện chương trình giáo dục địa phương, UBND tỉnh Nghệ An đã ban hành Quyết định thành lập Ban biên soạn Chương trình giáo dục địa phương tỉnh Nghệ An, với sự tham gia của một số nhà nghiên cứu, giảng dạy: Văn học, Lịch sử, Văn hoá, Địa lí, Dân tộc học, Xã hội học, Kinh tế, Âm nhạc mỹ thuật,... đến từ trường Đại học Vinh, Cao đẳng Sư phạm Nghệ An, Đại học Kinh tế Nghệ An,... và giao cho Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An trực tiếp chỉ đạo việc biên soạn, xuất bản Tài liệu giáo dục địa phương. Mặc dù gặp không ít khó khăn, nhưng đến nay, việc biên soạn và phát hành tài liệu phục vụ chương trình Giáo dục địa phương trên địa bàn tỉnh Nghệ An đã/đang đạt được một số thành tựu bước đầu. Các tài liệu dành cho học sinh lớp 4, 5 ở bậc Tiểu học, lớp 6, 7 ở bậc THCS, lớp 10 ở bậc THPT đã được Nhà xuất bản Giáo dục phát hành đưa vào sử dụng. Riêng tài liệu Giáo dục Lịch sử địa phương lớp 8 và lớp 11 đang trong quá trình hoàn chỉnh nội dung, dạy thực nghiệm và chuẩn bị phát hành, đưa vào giảng dạy kịp đáp ứng yêu cầu của đông đảo giáo viên, học sinh và phụ huynh. So với nhiều tỉnh, thành khác trong cả nước thì công việc tổ chức biên soạn, phát hành, đưa vào sử dụng Tài liệu giáo dục địa phương trên địa bàn tỉnh Nghệ An đã/đang đi trước một bước, thực sự góp phần thiết thực để triển khai chương trình giáo dục địa phương cho các bậc học cấp học một cách hiệu quả như mục tiêu đặt ra,...

Từ những trình bày mang tính khái quát trên có thể thấy: Triển khai thực hiện chương trình cải cách giáo dục toàn diện 2018 nói chung, chương trình giáo dục địa phương nói riêng, Đảng bộ, Chính quyền, Nhân dân Nghệ An có nhiều thuận lợi nhưng cũng đối mặt với không ít khó khăn. Trong đó, khủng hoảng thừa và thiếu nguồn lực giáo viên chất lượng ở các cấp học bậc học phổ thông tại 21 đơn vị hành chính cấp huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn toàn tỉnh trong nhiều năm qua đã/đang thực sự trở thành một thách thức lớn.

Từ góc độ là người trực tiếp tham gia biên soạn chương trình Giáo dục địa phương, theo ý chủ quan của tôi, ngoài những nỗ lực của ngành giáo dục, chỉ khi cả hệ thống chính trị và mọi tầng lớp nhân dân vào cuộc thì việc triển khai chương trình cải cách giáo dục toàn diện nói chung, chương trình giáo dục địa phương nói



riêng trên địa bàn tỉnh Nghệ An rộng hơn là cả nước trước mắt cũng như lâu dài mới có thể đạt được những thành tựu to lớn mà mục tiêu cải cách giáo dục toàn diện đã đề ra.

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Đào Tam Tĩnh (2005), *Khoa bảng Nghệ An (1075-1919)*, Nxb Nghệ An.
2. Số liệu do Văn phòng UBND tỉnh Nghệ An cung cấp, lưu tại Văn phòng UBND tỉnh Nghệ An.
3. Tổng hợp từ các Báo cáo tổng kết hàng năm của Sở Giáo dục & Đào tạo Nghệ An từ năm 2012 đến năm 2023. Chúng tôi có đối chiếu số liệu tổng hợp từ 20 trường THPT trên địa bàn các huyện: Quỳnh Lưu, thị xã Hoàng Mai, huyện Diễn Châu, thị xã Cửa Lò, thành phố Vinh, huyện Hưng Nguyên, Nam Đàn, Thanh Chương, Đô Lương từ năm 2015 đến năm 2023.
4. Theo số liệu thống kê của Ban Chỉ đạo xây dựng Nông thôn mới tỉnh Nghệ An cung cấp.
5. Theo số liệu thống kê của Phòng Di sản, Sở Văn hoá Thông tin Nghệ An cung cấp.

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC VINH  
182 Lê Duẩn, Vinh, Nghệ An  
ĐT: 0238. 3551 345 (Máy lẻ: 312) - Fax: 0238. 3855 269  
Email: nxbdhv@vinhuni.edu.vn

**KỸ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC  
NGHIÊN CỨU, GIẢNG DẠY LỊCH SỬ, LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ  
THEO CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG MỚI**

*Chịu trách nhiệm nội dung và xuất bản:*  
Giám đốc kiêm Tổng biên tập  
PGS.TS. NGUYỄN HỒNG QUẢNG

*Chịu trách nhiệm nội dung khoa học:*  
HỘI ĐỒNG NGHIÊN THU TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

*Biên tập sơ bộ:*  
TS. NGUYỄN VĂN TỊNH

*Biên tập:*  
VÔ THỊ HOÀI THƯƠNG

*Bìa, trình bày:*  
NGUYỄN THỊ LỆ QUYÊN

*Sửa bản in:*  
TÁC GIẢ

**ISBN: 978-604-923-814-7**

In 150 cuốn, khổ 19 x 27cm tại Công ty TNHH In Phát hành sách Nghệ An.  
Địa chỉ: Số 54 Nguyễn Cảnh Chân, TP. Vinh, Nghệ An. Xác nhận đăng ký kế  
hoạch xuất bản số: 21122-2024/CXBIPH/4-08/ĐHV. Quyết định  
xuất bản số: 77-2024/QĐXB-NXB ngày 28 tháng 11 năm 2024.  
In xong và nộp lưu chiểu Quý IV năm 2024